CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1181/BC-CVHHTTH

Huế, ngày 12 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong năm 2025
(Từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025)

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCP ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trân trọng báo cáo Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị trong năm 2025 cụ thể như sau:

Phần I
CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Năm 2025, tại đơn vị không có trường hợp khiếu nại, tố cáo nào; không thay đổi so với kỳ báo cáo trước và cùng kỳ năm trước.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu 01/TCD)

Năm 2025, đơn vị đã duy trì tổ chức công tác tiếp công dân theo quy định. Tuy nhiên, không có trường hợp công dân đến trụ sở của đơn vị để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)

Năm 2025, đơn vị không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào thông qua tiếp công dân và các nguồn khác.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC): Không.

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH): Không.

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không.

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị luôn quan tâm chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đặc biệt chỉ đạo duy trì công tác tổ chức công tác tiếp công dân để kịp thời tiếp nhận thông tin khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nếu có, không để xảy ra chậm trễ trong việc xử lý, giải quyết đơn theo quy định.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ:

Năm 2025, đơn vị đã ban hành 12 văn bản triển khai công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị, bao gồm:

+ Số 42/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025, 297/QĐ-CVHHTTH ngày 10/12/2025 giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn KN,TC,KN,PA;

+ Số 46/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành Nội quy tiếp công dân;

+ Số 47/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình xử lý đơn;

+ Số 48/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình giải quyết tố cáo;

+ Số 49/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình tiếp công dân;

+ Số 50/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình giải quyết khiếu nại;

+ Số 67/QĐ-CVHHTTH ngày 26/4/2025 ban hành quy chế tổ chức tiếp công dân;

+ Số 158/QĐ-CVHHTTH ngày 07/7/2025 ban hành Quy định TCD, xử lý đơn KN, đơn TC, đơn KNPA.

+ Số 1681/TB-CVHHTTH ngày 24/12/2024, 92/TB-CVHHTTH ngày 08/4/2025, 1170/TB-CVHHTTH ngày 11/12/2025 thông báo Lịch tiếp công dân định kỳ năm 2025.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): Không.

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Lãnh đạo đơn vị đã thường xuyên chỉ đạo triển khai tốt công tác tiếp công dân theo quy định; các văn bản quy định, chỉ đạo của cấp trên được nghiên cứu, triển khai kịp thời, hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế: Không.

3. Nguyên nhân: Không.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Các hoạt động của đơn vị sẽ tiếp tục được triển khai theo quy định, đảm bảo hiệu quả công tác; do vậy, khả năng sẽ không phát sinh khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Đơn vị sẽ duy trì tổ chức công tác tiếp công dân theo quy định; xử lý và giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có).

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

(Có 06 biểu số: 01/TCD, 02/XLD, 03/GQKN, 04/GQTC, 05/GQTH, 06/QLKNTC kèm theo)

Phần II
CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC (PCTNLPTC)

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Người đứng đầu đơn vị luôn thực hiện nghiêm túc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống PCTNLPTC đến các phòng, đơn vị trực thuộc; ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC:

STT	Văn bản quy định, chỉ đạo, điều hành của cấp trên về PCTNLPTC	Văn bản triển khai tại đơn vị
1	Kế hoạch số 301/KH-CHHVN ngày 23/01/2025 của CHHVN về thực hiện công tác PCTNLPTC năm 2025	Kế hoạch số 143/KH-CVHHTTH ngày 07/02/2025 về thực hiện công tác PCTNLPTC năm 2025
2	Công văn số 313/CHHVN-TTHH ngày 23/01/2025 của CHHVN về việc tăng cường công tác quản lý, PCTNLPTC	Công văn số 144/CVHHTTH-TCHC ngày 07/02/2025 về việc tăng cường công tác quản lý, PCTNLPTC

3	Quyết định số 77/QĐ-CHHVN ngày 19/01/2023 của Cục trưởng CHHVN ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của CHHVN.	Quyết định số 234/QĐ-CVHHTTH ngày 28/02/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" năm 2025
4	Công văn số 580/CHHĐTVN-TTr ngày 03/4/2025 của CHHĐTVN về việc tăng cường công tác PCTN LPTC	Công văn số 95/CVHHTTH-TCHC ngày 09/4/2025 về việc tăng cường công tác PCTNLPTC
5	Nghị quyết số 50-NQ/BCSĐ ngày 05/10/2022 của BCS Đảng Bộ Giao thông vận tải về tiếp tục tăng cường công tác PCTN, TC	- Quyết định số 39/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 thành lập BCĐ PCTNLPTC (sau hợp nhất) - Quyết định số 214/QĐ-CVHHTTH ngày 04/9/2025 thành lập BCĐ PCTNLPTC (sau khi tổ chức lại) - Quyết định số 296/QĐ-CVHHTTH ngày 10/12/2025 kiện toàn BCĐ PCTNLPTC.
6	Kế hoạch số 1125/KH-CVHHTTH ngày 21/3/2024 của CHHVN về triển khai tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức	Kế hoạch số 202/KH-CVHHTTH ngày 29/4/2025 về kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ tại các phòng, đơn vị trực thuộc đợt 1/2025 Kế hoạch số 783/KH-CVHHTTH ngày 17/9/2025 về kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ tại các phòng, đơn vị trực thuộc đợt 2/2025
7	Kế hoạch số 1810/KH-CHHĐTVN ngày 27/5/2025 của CHHĐTVN về thực hiện công tác PCTNLPTC năm 2025 của CHHĐTVN (sau hợp nhất)	Kế hoạch số 372/KH-CVHHTTH ngày 09/6/2025 về thực hiện công tác PCTNLPTC năm 2025 (sau hợp nhất)
8	Quyết định số 1395/QĐ-CHHĐTVN ngày 05/8/2025 của Cục trưởng CHHĐTVN ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1152/QĐ-BXD ngày 25/7/2025 của Bộ trưởng BXD về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công	Kế hoạch số 188/KH-CVHHTTH ngày 14/8/2025 thực hiện Quyết định số 1395/QĐ-CHHĐTVN về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công
9	Quyết định số 163/QĐ-CHHVN ngày 11/02/2025 của Cục HHVN	Quyết định số 39/QĐ-CVHHTTH ngày 27/3/2025 ban hành Chương

	(nay là Cục HHĐTVN) ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025	trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

- Đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTNTC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

b) Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 của đơn vị.

c) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thường xuyên đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTNTC.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến toàn thể CCVCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng CCVC nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CCVCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có. Trong năm 2025, đơn vị đã tổ chức 18 cuộc họp giao ban trong đó có quán triệt công tác PCTNTC với 227 lượt CCVC tham dự; lồng ghép tuyên truyền các văn bản về PCTNTC đến 100 lượt CCVCNLĐ tại Hội nghị Phổ biến, giáo dục pháp luật quý 1 và quý 2/2025 của đơn vị.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản của cấp trên về công tác PCTNTC. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào liên quan đến công tác PCTNTC.

đ) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ

quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTNLPTC sau hợp nhất và theo tình hình thực tế tại đơn vị. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính là Ủy viên Thường trực giúp Trưởng ban về công tác PCTNTC; công tác phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực (nếu có). Trưởng phòng Tài chính - Kế toán là Ủy viên Thường trực giúp Trưởng ban về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phát hiện, xử lý các vụ việc lãng phí (nếu có). Hai phòng chủ động phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai công tác PCTNLPTC, theo dõi việc thực hiện và báo cáo định kỳ theo quy định.

e) Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Không.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Đơn vị đã thực hiện nghiêm quy định của Luật phòng, chống tham nhũng về việc công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến hoạt động của đơn vị (việc sử dụng ngân sách nhà nước; các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tổ chức cán bộ…) bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại trụ sở làm việc, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử đơn vị, đăng tải công khai trên Phần mềm tPublic của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) (từ ngày 15/12/2024 đến ngày 12/12/2025 thực hiện 45 lượt đăng tải).

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công (sau hợp nhất và rà soát lại theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công); Quy chế chi bảo lưu thu nhập tại đơn vị.

- Thường xuyên tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công trong nội bộ đơn vị nhằm phòng ngừa tham nhũng xảy ra. Duy trì giám sát nội bộ về việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, xăng xe, hội nghị, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản công... không để xảy ra vi phạm.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

CCVCNLĐ đơn vị nghiêm túc thực hiện chuẩn mực giao tiếp, ứng xử và các nội dung khác của văn hóa công vụ theo văn bản của cấp trên[1], Nội quy cơ

[1] Quyết định số 636/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2023 của Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) ban hành Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; Quyết định số 1362/QĐ-CHHVN ngày 20/10/2021 của Cục Hàng hải Việt Nam (nay là Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) ban hành Quy tắc ứng xử của CCVCNLĐ trong thi hành công vụ, nhiệm vụ; Kế hoạch số 2045/KH-CHHĐTVN ngày 05/6/2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thực hiện Đề án văn hóa công vụ.

quan và các văn bản có liên quan. Thời gian qua tại đơn vị không có CCVCNLĐ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Năm 2025, đơn vị có nhiều thay đổi về tổ chức bộ máy, nhân sự, nhiệm vụ và địa bàn quản lý do: (1) hợp nhất với Cảng vụ Hàng hải Quảng Trị thành Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế tháng 3/2025; (2) nhiều CCVC nghỉ theo chế độ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP từ tháng 7/2025; (3) tổ chức lại đơn vị theo Quyết định số 1343/QĐ-BXD ngày 15/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng từ tháng 9/2025. Các phòng, Đại diện đã rà soát, điều chỉnh vị trí công tác, phân công lại nhiệm vụ công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý để phù hợp với tình hình thực tiễn. Hiện tại đơn vị không có CCVC đến thời hạn phải chuyển đổi vị trí công tác. Do đó, năm 2025 đơn vị không chuyển đổi vị trí công tác.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý, điều hành. CCVC được trang bị máy tính, mạng Internet để khai thác, cập nhật thông tin và xử lý, trao đổi công việc. Trang thông tin điện tử của đơn vị luôn được cập nhật các nội dung hoạt động chuyên ngành, các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan tiếp cận. Duy trì khai thác hệ thống họp trực tuyến; sử dụng Phần mềm Văn phòng điện tử để cập nhật tất cả các văn bản đến, đi của đơn vị, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị; trao đổi thông tin qua các ứng dụng điện tử; quản lý tàu thuyền thông qua ứng dụng quản lý tàu được cung cấp bởi Vishipel (AIS, LRIT); sử dụng các phần mềm Giao dịch chứng từ điện tử Kho bạc, Bảo hiểm điện tử, Kê khai thuế điện tử, Biên lai phí điện tử, Kế toán Misa để trong công tác tài chính kế toán…

- Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua, đơn vị đã tiếp tục thực hiện việc trả lương, công tác phí cho CCVCNLĐ thông qua tài khoản ngân hàng; đồng thời hạn chế tối đa việc dùng tiền mặt trong hoạt động thu, chi của đơn vị; sử dụng biên lai điện tử để thu các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng hải nhằm hạn chế tối đa những bất cập có thể phát sinh, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Đầu năm 2025, đơn vị đã hoàn thành công khai 100% các bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 của 18 viên chức thuộc diện kê khai theo quy định (07 viên chức CVHH Quảng Trị và 11 viên chức CVHHTTH trước hợp nhất). Từ đầu năm

đến nay đã tiếp nhận 03 bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ (quy hoạch, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm) theo quy định. Trong đó, Bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ việc bổ nhiệm lại được công khai tại cuộc họp theo quy định; đồng thời gửi Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam 02 bản kê khai phục vụ bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm để tổng hợp nộp cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Triển khai tăng cường công tác tổ chức tiếp công dân để kịp thời xử lý, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Hòm thư góp ý; ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; lập số điện thoại đường dây nóng và phân công cán bộ làm nhiệm vụ trực điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của Cục HHĐTVN và của đơn vị trên Trang thông tin điện tử, nơi tiếp công dân, nơi giải quyết TTHC; thông báo bằng văn bản đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan hoạt động trong khu vực quản lý…

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Thời gian qua, đơn vị không tiếp nhận được kiến nghị, phản ánh nào của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ email đã thông báo của đơn vị.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi quản lý của và nguyên nhân

Năm 2025 tại đơn vị không xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Năm 2025, tại đơn vị không xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không thay đổi so với kỳ báo cáo trước và cùng kỳ năm trước.

2. Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)

Các hoạt động của đơn vị sẽ tiếp tục được triển khai theo quy định, đảm bảo hiệu quả công tác; do vậy, khả năng sẽ không phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: giải quyết tục tàu thuyền, cấp phép, phê duyệt phương án BĐATHH, kiểm tra, xử phạt VPHC, tổ chức, tài chính, kế toán, xây dựng cơ bản, thanh toán nhiên liệu…

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

Năm 2025, đơn vị đã triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp PCTNLPTC; nhận thức về công tác PCTNLPTC của CCVCNLĐ ngày càng được nâng cao; CCVCNLĐ thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không để xảy ra vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Hiệu quả của công tác PCTNLPTC trong năm 2025 được đảm bảo duy trì so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Hoàn thành tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các văn bản hướng dẫn thi hành của cấp có thẩm quyền và văn bản triển khai tại đơn vị…

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Thường xuyên quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNLPTC; định hướng thông tin, nâng cao nhận thức cho CCVCNLĐ thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định về công tác PCTNLPTC; nhắc nhở CCVC đơn vị, đặc biệt là CCVC được giao thực hiện các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực như: giải quyết tục tàu thuyền, cấp phép, phê duyệt phương án BĐATHH, kiểm tra, xử phạt VPHC, tài chính, kế toán, xây dựng cơ bản, thanh toán nhiên liệu… nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Người đứng đầu đơn vị thực hiện nghiêm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai kịp thời các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC đến các phòng, đơn vị trực thuộc; ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNLPTC; thường xuyên rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí để có biện pháp giám sát, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra. Duy trì việc đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTNLPTC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

- Duy trì giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giám sát nội bộ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc trong thực hiện các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ TNLPTC. Triển khai Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong đơn vị theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng: công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị (thực hiện đăng tải văn bản trình Cục phê duyệt công khai trên phần mềm tPublic theo quy định); thực hiện đúng quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo Quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với chế độ, chính sách quy định của Nhà nước; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn…

- Tăng cường công tác tổ chức tiếp công dân để kịp thời xử lý, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá công tác kiểm tra tàu của thuyền trưởng tàu được kiểm tra đối với các Sỹ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam và Sỹ quan kiểm tra nhà nước cảng biển để theo dõi việc thực thi công vụ của các viên chức đơn vị là Sỹ quan kiểm tra tàu biển góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: Không.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nêu phát hiện có sơ hở, bất cập): Không.

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có vướng mắc): Không.

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không.

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: Không.

(Có 03 biểu số: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN kèm theo)

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CỦA CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM (NAY LÀ CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM)

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch PCTNTC giai đoạn 2021-2026 của CHHVN ban hành kèm theo Quyết định số 2037/QĐ-CHHVN ngày 30/12/2021

Đơn vị tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ PCTNTC giai đoạn 2021-2026 (ban hành theo Quyết định số 211/QĐ-CVHHTTH ngày 02/3/2022). Một số kết quả đạt được như sau:

1.1. Về đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực quản lý góp phần thực hiện hiệu quả công tác PCTNTC: Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải theo hướng tăng cường tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

1.2. Về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, phòng, đơn vị trực thuộc trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTNTC:

- Thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTNLPTC sau hợp nhất và theo tình hình thực tế tại đơn vị. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính là Ủy viên Thường trực giúp Trưởng ban về công tác PCTNTC; công tác phát hiện, xử lý các

vụ việc tham nhũng, tiêu cực (nếu có). Trưởng phòng Tài chính - Kế toán là Ủy viên Thường trực giúp Trưởng ban về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phát hiện, xử lý các vụ việc lãng phí (nếu có). Hai phòng chủ động phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai công tác PCTNLPTC, theo dõi việc thực hiện và báo cáo định kỳ theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thường xuyên quán triệt toàn diện nội dung của Đề án tới tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc; quán triệt, nâng cao nhận thức cho VCNLĐ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 07/CT-BGTVT ngày 31/8/2021 của Bộ GTVT về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ ngành giao thông vận tải; các văn bản về thực hiện văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của Bộ, Cục… Ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC; thường xuyên rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí để có biện pháp giám sát, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực. Duy trì việc đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTNLPTC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc đã thường xuyên quán triệt đến toàn thể CCVCNLĐ về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng viên chức đơn vị nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CCVCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

1.3. Về tăng cường quản lý, giám sát công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ:

- CCVCNLĐ đơn vị nghiêm túc thực hiện chuẩn mực giao tiếp, ứng xử và các nội dung khác của văn hóa công vụ theo văn bản của cấp trên, Nội quy cơ quan và các văn bản có liên quan. Thời gian qua tại đơn vị không có CCVCNLĐ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng CCVCNLĐ đơn vị hàng tháng theo Quy chế đánh giá, xếp loại của CHHVN.

- Đơn vị đã tổ chức công khai 100% các bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 của viên chức đơn vị thuộc diện kê khai theo quy định (07 viên chức CVHH Quảng Trị và 11 viên chức CVHHTTH trước hợp nhất). Tiếp nhận 03 bản kê khai phục vụ công tác cán bộ theo quy định.

1.4. Về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, góp phần tích cực phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực:

- Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đã được phê duyệt. Đôn đốc thực hiện Kết luận kiểm tra của các đơn vị được kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-BGTVT ngày 05/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc tăng cường công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ liên quan đến hoạt động quản lý, thực hiện dự án, phòng ngừa, ngăn chặn tiêu cực.

- Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ đợt 1/2025 với 02 nội dung: Kiểm tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với Phòng Tài chính - Kế toán; Kiểm tra hoạt động công vụ tại Đại diện Cửa Việt; đợt 2/2025 với 01 nội dung: Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công của Phòng Tổ chức - Hành chính.

1.5. Về tăng cường công tác phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tiêu cực: Phối hợp Đảng ủy đơn vị thường xuyên chỉ đạo công tác PCTNLPTC, đưa vào nội dung sinh hoạt thường kỳ hàng tháng của BCH Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc.

1.6. Về nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC với các hình thức hiệu quả:

- Đảng ủy, Đoàn Thanh niên thường xuyên quán triệt đảng viên, đoàn viên thực hiện nghiêm các quy định về PCTNTC.

- Thường xuyên đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTNTC của các cấp lên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Lồng ghép tuyên truyền các văn bản về PCTNTC của cấp trên và của đơn vị đến CCVCNLĐ tại Hội nghị Phổ biến, giáo dục pháp luật quý 1 và quý 2/2025.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến CCVCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng viên chức đơn vị nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CCVCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

2. Công văn số 3713/CHHVN-TTHH ngày 19/10/2022 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTNTC thời gian tới

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung chỉ đạo tại văn bản, một số kết quả đạt được như sau:

2.1. Về tuyên truyền, quán triệt Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (Tổng kết giai đoạn 2012-2022 và nhiệm vụ PCTN, TC thời gian tới): đơn vị thường xuyên đăng tải nội dung Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trên Trang thông tin điện tử để CCVCNLĐ đơn vị.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ CCVCNLĐ đơn vị bằng nhiều hình thức khác nhau; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo đơn vị trong PCTNTC *(chi tiết tại điểm c khoản 1 mục I Phần II báo cáo này).*

2.3. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào liên quan đến công tác PCTNTC.

2.4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, giám sát; không để xảy ra hành vi nhũng nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực thi công vụ. Duy trì giám sát nội bộ việc thực hiện các khâu nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra vi phạm. Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ đợt 1 và đợt 2/2025.

2.5. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, đồng thời duy trì thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch hoạt động của đơn vị theo quy định; cải cách hành chính; áp dụng khoa học công nghệ; xây dựng đội ngũ CCVC có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới *(chi tiết tại khoản 2 mục I Phần II báo cáo này).*

3. Kết quả thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTNTC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Giao thông vận tải" của CHHVN giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 77/QĐ-CHHVN ngày 19/01/2023) và năm 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 147/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2024), Công văn số 4644/CHHVN-TTHH ngày 15/12/2022 của CHHVN về triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTNTC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Giao thông vận tải"

Đơn vị tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTNTC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Giao thông vận tải" giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 152/QĐ-CVHHTTH ngày 13/02/2023). Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" năm 2025 của đơn vị. Một số kết quả đạt được như sau:

3.1. Ban Chỉ đạo PCTNTC đơn vị đã được thành lập, kiện toàn và tổ chức họp định kỳ để đánh giá kết quả công tác PCTN, TC và định hướng nhiệm vụ thời gian tới.

3.2. Thông qua các cuộc họp định kỳ, đơn vị thường xuyên lồng ghép quán triệt nội dung của Đề án tới tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc; quán triệt, nâng cao nhận thức cho CCVCNLĐ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-BGTVT.

3.3. Duy trì giám sát nội bộ việc thực hiện các khâu nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra vi phạm. Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ đợt 1, đợt 2/2025.

3.4. Triển khai tăng cường công tác tổ chức tiếp công dân để kịp thời xử lý, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Hòm thư góp ý; ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; lập số điện thoại đường dây nóng và phân công cán bộ làm nhiệm vụ trực điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của Cục HHĐTVN và của đơn vị trên Trang thông tin điện tử, nơi tiếp công dân, nơi giải quyết TTHC; thông báo bằng văn bản đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan hoạt động trong khu vực quản lý… Thời gian qua, không có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến đơn vị.

3.5. Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị (sau hợp nhất và rà soát lại theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công). Tổ chức thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị.

4. Quyết định số 433/QĐ-CHHVN ngày 03/4/2023 của Cục trưởng CHHVN ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án "Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực GTVT" giai đoạn 2021-2025, gắn với kế hoạch công tác PCTN TC của CHHVN

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án "Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực GTVT" giai đoạn 2021-2025, gắn với kế hoạch công tác PCTN, TC (Quyết định số 497/QĐ-CVHHTTH ngày 24/4/2023), cụ thể như sau:

4.1. Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật về phòng, chống tội phạm, trong đó có pháp luật về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực hàng hải.

4.2. Rà soát, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các viên chức tham mưu công tác quản lý tài chính tại đơn vị; thực hiện kiểm soát nội bộ giữa các CCVC có liên quan

trong quản lý tài chính tại đơn vị, góp phần phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn.

4.3. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào về quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật liên quan đến việc huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn vốn.

4.4. Ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

5. Quyết định số 250/QĐ-CHHVN ngày 04/3/2024 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030 của Cục Hàng hải Việt Nam

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 kèm theo Quyết định số 346/QĐ-CVHHTTH ngày 25/3/2024. Một số kết quả đạt được như sau:

5.1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị

Tham gia ý kiến đối với văn bản quy định của cấp trên về quy trình công tác cán bộ. Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải theo hướng tăng cường tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

5.2. Kiện toàn tổ chức, bộ máy, hoàn thiện chế độ công vụ; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp bảo đảm cơ cấu tổ chức tinh gọn; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc; xây dựng đội ngũ viên chức kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTNTC; thường xuyên khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; quán triệt không để xảy ra trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định.

- Tổ chức thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý, điều hành. Viên chức được trang bị máy tính, mạng Internet để khai thác, cập nhật thông tin và xử lý, trao đổi công việc. Trang thông tin điện tử của đơn vị luôn được cập nhật các nội dung hoạt động chuyên ngành, các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan tiếp cận. Đơn vị duy trì khai thác hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; sử dụng Phần mềm Văn phòng điện tử để cập nhật tất cả các văn bản đến, đi của đơn vị, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị; trao đổi thông tin qua các ứng dụng điện tử; quản lý tàu thuyền thông qua ứng dụng quản lý tàu được cung cấp bởi Vishipel (AIS, LRIT); sử dụng các phần mềm Giao dịch chứng từ điện tử Kho bạc, Bảo hiểm điện tử, Kê khai thuế điện tử, Biên lai phí điện tử, Kế toán Misa để trong công tác tài chính kế toán…

- Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua, đơn vị đã tiếp tục thực hiện việc trả lương cho CCVCNLĐ thông qua tài khoản ngân hàng; đồng thời hạn chế tối đa việc dùng tiền mặt trong hoạt động thu, chi của đơn vị; sử dụng biên lai điện tử để thu các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng hải nhằm hạn chế tối đa những bất cập có thể phát sinh, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật phòng, chống tham nhũng về việc công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến hoạt động của đơn vị (việc sử dụng ngân sách nhà nước; các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tổ chức cán bộ…) bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại trụ sở làm việc, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử đơn vị, đăng tải công khai trên Phần mềm tPublic của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng).

5.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Duy trì giám sát nội bộ việc thực hiện các khâu nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra vi phạm. Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ đợt 1, đợt 2/2025.

5.4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong PCTNTC

- Thường xuyên đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTNTC.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến toàn thể CCVCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTNTC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng viên chức đơn vị nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; lồng ghép tuyên truyền các văn bản về PCTNTC đến CCVCNLĐ tại Hội nghị Phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm

của mỗi CCVCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

- Rà soát, ban hành quy định về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh tại đơn vị sau hợp nhất nhằm tăng cường hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về các hành vi tham nhũng, tiêu cực nếu có liên quan đến hoạt động của đơn vị.

6. Văn bản số 964/CHHVN-TTHH ngày 14/3/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC

6.1. Người đứng đầu đơn vị thường xuyên quán triệt CCVCNLĐ đơn vị các nội dung về công tác PCTNTC như: Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, các biểu hiện tiêu cực, đùn đẩy, né tránh gây cản trở công tác PCTNTC; kết quả công tác PCTNTC của đơn vị; kết quả các cuộc họp của Ban chỉ đạo PCTNTC đơn vị; kết quả thanh tra, kiểm tra các vụ việc liên quan đến tham nhũng, tiêu cực; các thông tin thuộc diện phải công khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

6.2. Không cung cấp các thông tin về PCTNTC được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; thông tin gây nguy hại đến lợi ích của quốc gia - dân tộc; ảnh hưởng xấu đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại và trật tự, an toàn xã hội; gây hoang mang trong Nhân dân; gây khó khăn, bất lợi cho hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước hoặc người thi hành công vụ; phương hại đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của tổ chức, cá nhân.

6.3. Việc phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý vi phạm trong quản lý, cung cấp thông tin PCTNTC và việc giải mật thông tin trong các văn bản, tài liệu mật, tối mật liên quan đến PCTNTC theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước để chỉ đạo, định hướng thông tin cho CCVCNLĐ: Chưa phát sinh.

7. Văn bản số 1389/CHHVN-TTHH ngày 05/4/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc triển khai Kết luận của Ban cán sự đảng Bộ về công tác thanh tra, kiểm tra và PCTN, TC

7.1. Người đứng đầu đơn vị thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các phòng, đơn vị trực thuộc rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí đã được cơ quan có thẩm quyền chỉ ra để xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ cần thực hiện không để xảy ra tại đơn vị. Thường xuyên chú trọng công tác PCTNTC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, nhất là trong công tác quản lý, sử dụng và thanh toán nhiên liệu phương tiện thủy công vụ và tiếp nhận, giải quyết TTHC theo chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam tại Công văn số 1788/CHHVN-TTHH ngày 03/5/2024 và Công văn số 2842/CHHVN-PC ngày 27/6/2024.

7.2. Đơn vị thường xuyên rà soát và tự nhận diện những nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực và triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra theo các Kế hoạch PCTNTC của đơn vị.

8. Công văn số 4400/CHHVN-TTHH ngày 20/9/2024 của CHHVN về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Công văn số 4924/CHHVN-TTHH ngày 22/10/2024 của CHHVN về việc quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

Thường xuyên rà soát các quy định liên quan để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện hạn chế, bất cập liên quan đến việc PCTNTC trong công tác thanh tra, kiểm tra.

9. Công văn số 4853/CHHVN-TTHH ngày 17/10/2024 của CHHVN về việc triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo TW về PCTNTC tại Phiên họp thứ 26 của Ban Chỉ đạo

- Thông qua các cuộc họp định kỳ và thực thi chuyên môn nghiệp vụ hàng ngày, đơn vị đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác PCTNTC; xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ CCVCNLĐ đơn vị; triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; góp phần thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, chống phá công cuộc đấu tranh PCTNTC của Đảng và Nhà nước.

- Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ đợt 1, đợt 2/2025. Qua đó đã góp phần nâng cao hơn nữa ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; góp phần tạo sự chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ CCVCNLĐ, đặc biệt là người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc khi thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Rà soát, quán triệt không để xảy ra tình trạng viên chức đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm... Luôn khuyến khích, bảo vệ viên chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Tại đơn vị không có khiếu nại, tố cáo nói chung và khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng, tiêu cực của nhân sự Đại hội đảng các cấp.

10. Công văn số 313/CHHVN-TTHH ngày 23/01/2025 của Cục Hàng hải về việc tăng cường công tác PCTNLPTC

Ban hành và triển khai thực hiện Văn bản số 144/CVHHTTH-TCHC ngày 07/02/2025 về việc tăng cường công tác PCTNLPTC tại đơn vị. Một số kết quả đạt được như sau:

10.1. Về công tác xây dựng pháp luật: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) hiện hành thuộc lĩnh vực được giao quản lý để phát hiện những bất cập, sơ sở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực kịp thời tham mưu, đề xuất sửa

đổi, bổ sung cho phù hợp. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tham gia góp ý xây dựng, sửa đổi văn bản QPPL. Tăng cường việc truyền thông chính sách, tuyên truyền văn bản QPPL đến các đối tượng bị tác động để đảm bảo thực thi tốt các chính sách của Nhà nước.

10.2. Về công tác quản lý tài chính, tài sản công: Thường xuyên rà soát quy chế liên quan đến quản lý, sử dụng, sửa chữa phương tiện, định mức tiêu hao nhiên liệu của các phương tiện cho sát thực tế; tăng cường giám sát để không phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực liên quan đến công tác quản lý chi phí liên quan đến xe ô tô, phương tiện chuyên dùng.

10.3. Về công tác quản lý cán bộ: Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, quan hệ công tác giữa các tổ chức đảng và chính quyền, đặc biệt là trong công tác tổ chức, cán bộ để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tăng cường kỷ luật kỷ cương trong CCVCNLĐ.

10.4. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN LPTC

- *Công tác tiếp nhận và xử lý, giải quyết đơn thư:* Bố trí địa điểm tiếp công dân đảm bảo đủ điều kiện trang thiết bị cần thiết; cử công chức, viên chức thường trực tiếp công dân; công khai lịch tiếp công dân thường xuyên, lịch tiếp công dân của người đứng đầu theo quy định. Thời gian qua, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến đơn vị.

- *Công tác PCTNLPTC:* Nêu cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong việc thực hiện công tác PCTNLPTC; tiếp tục tuyên truyền xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; PCTNTC trong công tác cán bộ… Tiếp tục tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý; công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ; giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định; tăng cường giám sát nhất là trong các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như hoạt động cấp phép cho tàu thuyền vào, rời cảng. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra.

Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Cục HHĐTVN;
- Giám đốc (báo cáo);
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT, TCHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Lê Xuân Hòa

01/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tổng số đoàn đông người	Tiếp thường xuyên					Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng											
					Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc	Trong đó đoàn đông người		Thủ trưởng tiếp						Ủy quyền tiếp					
								Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số ngày tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc	Trong đó đoàn đông người		Số ngày tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc	Trong đó đoàn đông người	
														Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp					Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp
MS	1=5+11+17	2=6+12+18	3=7+13+19	4=8+14+20	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

22. Ghi chú: Không.

02/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn	Số đơn đã xử lý	Số đơn đủ điều kiện xử lý	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số đơn thuộc thẩm quyền																	Số đơn không thuộc thẩm quyền		
						Khiếu nại						Tố cáo							Kiến nghị, phản ánh				Tổng số đơn	Phân loại theo kết quả xử lý	
						Tổng số đơn	Phân loại theo thẩm quyền giải quyết		Phân loại theo lĩnh vực			Tổng số đơn	Phân loại theo thẩm quyền giải quyết		Phân loại theo lĩnh vực				Tổng số đơn	Phân loại theo lĩnh vực					
							Khiếu nại lần đầu	Khiếu nại lần 2	Đất đai	Chế độ, chính sách	Khác		Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Hành chính	Tham nhũng	Tư pháp	Khác		Chế độ, chính sách	Đất đai	Khác		Hướng dẫn	Chuyển đơn
MS	1	2	3=4+23	4=6+12+19	5	6=7+8 =9+10+11	7	8	9	10	11	12=13+14 =15+16 +17+18	13	14	15	16	17	18	19=20 +21+22	20	21	22	23=24 +25	24	25
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

26. Ghi chú: Không.

03/GQKN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền	Tổng số vụ việc	Phân tích kết quả				Tổng số Quyết định ban hành trong kỳ	Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển Cơ quan điều tra		
			Đang xem xét điều kiện thụ lý	Đã thụ lý giải quyết	Không thụ lý	Rút đơn, đình chỉ giải quyết		Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng 1 phần	Công nhận kết quả lần đầu	Hủy, sửa kết quả lần đầu	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
MS	1	2=3+4+5+6	3	4	5	6	7=8+9+10+11+12	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

24. Ghi chú: Không.

04/GQTC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền	Tổng số vụ việc	Phân tích kết quả				Tổng số Kết luận ban hành trong kỳ	Tố cáo lần đầu			Tố cáo tiếp			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Kiến nghị xử lý hành chính			Chuyển cơ quan điều tra		
			Đang xem xét điều kiện thụ lý	Đã thụ lý giải quyết	Không thụ lý	Rút đơn, đình chỉ giải quyết		Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo có đúng có sai	Tố cáo tiếp đúng	Tố cáo tiếp sai	Tố cáo tiếp có đúng có sai	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổ chức	Cá nhân	Trong đó, Cán bộ, công chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
MS	1	2=3+4+5+6	3	4	5	6	7=8+9+10+11+12+13	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

26. Ghi chú: Không.

05/KQTH

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH, THỰC HIỆN KẾT LUẬN

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại															Kết quả thực hiện Kết luận nội dung tố cáo														
	Tổng số Quyết định phải thi hành trong kỳ	Tổng số Quyết định đã thi hành xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố			Tổng số Kết luận phải thực hiện trong kỳ	Tổng số Kết luận đã thực hiện xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả									Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả							
			Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tổng số người bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức			Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

32. Ghi chú: Không.

06/QLKNTC

TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác TCD KN, TC			Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TCD, KN, TC		Thanh tra trách nhiệm							Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra trách nhiệm				
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản hủy bỏ	Số lớp	Số người	Thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC		Số cuộc đã ban hành kết luận	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố	
						Số cuộc	Số đơn vị		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
									Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

18. Ghi chú:

Tại Cột 1: Trong năm 2025 đơn vị đã ban hành 12 văn bản triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh, bao gồm: Số 42/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 và số 297/QĐ-CVHHTTH ngày 10/12/2025 giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn KN,TC,KN,PA; Số 46/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành Nội quy tiếp công dân; Số 47/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình xử lý đơn; Số 48/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình giải quyết tố cáo; Số 49/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình tiếp công dân; Số 50/QĐ-CVHHTTH ngày 31/3/2025 ban hành quy trình giải quyết khiếu nại; Số 1681/TB-CVHHTTH ngày 24/12/2024, Số 92/TB-CVHHTTH ngày 08/4/2025 và số 1170/TB-CVHHTTH ngày 11/12/2025 thông báo Lịch tiếp công dân định kỳ năm 2025; Số 67/QĐ-CVHHTTH ngày 26/4/2025 ban hành quy chế tổ chức tiếp công dân; Số 158/QĐ-CVHHTTH ngày 07/7/2025 ban hành Quy định TCD, xử lý đơn KN, đơn TC, đơn KNPA.

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	11
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	20
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Lượt người	327
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG TNLPTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNLPTC	Cuộc	0
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNLPTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	0
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	Tập thể	0
11	+ Cá nhân	Người	0
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	Vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	01
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	04
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	02
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0

22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	01
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
33	Số dịch vụ công trực tuyến	Thủ tục	12
34	Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Thủ tục	0
35	Số dịch vụ công trực tuyến một phần	Thủ tục	12
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	01
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
40	Số người đã thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	21
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	*Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực*	Người	0
43.2	*Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập*	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
46	Tổng số vụ việc gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
47	Tổng số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
48	Số vụ TNLPTC đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0

49	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
50	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
52	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan thanh tra	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan thanh tra	Người	0
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán		
54	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
56	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
58	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
59	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
60	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
62	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		
64	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	Vụ việc	0
65	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC đã được xem xét	Vụ việc	0
66	Số vụ TNLPTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	Vụ	0
67	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
68	Số vụ TNLPTC được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
69	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)		
70	Số vụ TNLPTC được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
71	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
72	Số vụ án tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
73	Số đối tượng tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
74	Số vụ án gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
75	Số đối tượng gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		

76	Số người tố cáo hành vi TNLPTC được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
77	Số người tố cáo hành vi TNLPTC bị trả thù	Người	0
78	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
79	Số người tố cáo hành vi TNLPTC đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC		
80	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi TNLPTC	Người	0
81	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi TNLPTC	Người	0
82	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra TNLPTC	Người	0
82.1	*- Khiển trách*	Người	0
82.2	*- Cảnh cáo*	Người	0
82.3	*- Cách chức*	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
83	Số vụ án TNLPTC đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
84	Số đối tượng bị kết án TNLPTC (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
84.1	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC ít nghiêm trọng*	Người	0
84.2	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC nghiêm trọng*	Người	0
84.3	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC rất nghiêm trọng*	Người	0
84.4	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC đặc biệt nghiêm trọng*	Người	0
85	Số vụ việc TNLPTC đã được xử lý hành chính	Vụ	0
86	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi TNLPTC	Người	0
87	Số vụ việc TNLPTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
88	Số đối tượng TNLPTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC đã phát hiện được		
89	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
90	Đất đai	m^2	0
	Tài sản TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC đã được thu hồi, bồi thường		
91	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
91.1	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính*	Triệu đồng	0
91.2	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp*	Triệu đồng	0
92	Đất đai	m^2	0
92.1	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính*	m^2	0
92.2	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp*	m^2	0
	Tài sản TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC không thể thu hồi, khắc phục được		
93	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
94	Đất đai	m^2	0

	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý TNLPTC trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		
95	Tổng số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
96	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi TNLPTC được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
97	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
98	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
99	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
100	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
101	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
102	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
103	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
104	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
105	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
106	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
107	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
108	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1081/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	/	/	/	/	/
Tổng số:	**/**	**/**	**/**	**/**	**/**

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỞ, DỄ BỊ LỢI DỤNG GÂY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 13/12/2024 đến ngày 12/12/2025

(Kèm theo Báo cáo số 1181/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	/	/	/	/	/	/	/
Tổng số:	/	/	/	/	/	/	/